

Số: 192/2020/QĐST-HNGĐ

Kiến An, ngày 10 tháng 12 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN KIẾN AN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Căn cứ Điều 212, Điều 213, Điều 361, khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 256/2020/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 11 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Anh Trịnh Minh H, nơi cư trú: Số 32/23/180 T, phường L, quận K, thành phố Hải Phòng và chị Phạm Thị Kim T, nơi cư trú: Số 9/75 C, phường Tu, quận L, thành phố Hải Phòng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Việc thuận tình ly hôn các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành; Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn ngày 02 tháng 12 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

[2] Về con chung: Anh Trịnh Minh H và chị Phạm Thị Kim T trình bày có 01 con chung là Trịnh Nam S, sinh năm 1998. Hiện nay cháu S đã trưởng thành và có khả năng tự nuôi được bản thân nên anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về tài sản chung: Anh Trịnh Minh H và chị Phạm Thị Kim T tự thỏa thuận, không đề nghị Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Anh Trịnh Minh H và chị Phạm Thị Kim T thống nhất đề chị Phạm Thị Kim T là người nộp toàn bộ lệ phí dân sự sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Trịnh Minh H và chị Phạm Thị Kim T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Trịnh Minh H và chị Phạm Thị Kim T có 01 con chung là Trịnh Nam S, sinh năm 1998. Hiện nay cháu S đã trưởng thành và có khả năng tự nuôi được bản thân, anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét, giải quyết.

- Về tài sản chung: Anh Trịnh Minh H và chị Phạm Thị Kim T tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Trịnh Minh H và chị Phạm Thị Kim T mỗi người phải nộp 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền lệ phí dân sự sơ thẩm. Chấp nhận sự tự nguyện của chị T, để chị T nộp cả 300.000đ tiền lệ phí sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0015163 ngày 24 tháng 11 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Kiến An, thành phố Hải Phòng. Chị Phạm Thị Kim T đã nộp đủ lệ phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND quận Kiến An;
- Chi cục THA dân sự quận Kiến An;
- UBND phường Đông Hải, quận Lê Chân, Hải Phòng (ĐKKH: 30/3/1998).
- Lưu: VT, Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Hoàng Minh Thông